**TUẦN 5**

*Thứ hai ngày 18 tháng 10 năm 2021*

**TOÁN**

***Bài 8: Bảng cộng (qua 10)***

***Tiết 1***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực đặc thù**

- Hình thành được bảng cộng (qua 10) qua việc hệ thống lại các phép cộng (qua 10) đã học thành 1 bảng.

- Vận dụng bảng cộng (qua 10) vào tính nhẩm, giải các bài tập hoặc các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng (qua 10).

**2. Năng lực chung:**

-Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực Toán học.

**3. Phẩm chất :** Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

 - Trách nhiệm: Có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

 - Trung thực : Trung thực khi làm bài.

 - Chăm chỉ : Chăm chỉ học và thực hành bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Laptop; máy chiếu; clip, slide minh họa, ... Bộ đồ dùng học Toán 2 (có thể dùng mô hình hoặc que tính thay thế “vật liệu” trong SGK để dạy học). Phiếu Bảng cộng (qua 10) phầm khám phá.

2. HS: SHS, vở ô li, VBT, bảng con, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV tổ chức cho HS hát tập thể.- GV kết nối vào bài: *Bài học hôm nay giúp các em ghi nhớ và vận dụng bảng cộng (qua 10) trong phạm vi 20 và vận dụng để làm bài tập và giải quyết một số bài toán thực tiễn.* | - HS hát và vận động theo bài hát *Em học toán*- HS lắng nghe. |
| **2.Hoạt động Khám phá*****a) Mục tiêu:****- Hình thành được bảng cộng (qua 10) qua việc hệ thống lại các phép cộng (qua 10) đã học thành 1 bảng.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV ghi tên bài: **Bảng cộng (qua 10)** - GV cho HS quan sát tranh, GV dẫn ra bằng câu chuyện: Mai rủ Rô-bốt cùng làm các phép cộng (qua 10) đã học (9 + 2, 8 + 6, 7 + 5, 6 + 6). Từ đó Rô-bốt rủ Mai cùng hoàn thành bảng cộng (qua 10). - GV: Chúng ta hãy giúp hai bạn hoàn thành bảng cộng (qua 10) này nhé.- GV theo dõi các nhóm thảo luận, hỗ trợ HS chậm hoàn thành bài.- GV trưng bày bài làm tốt. | - HS ghi tên bài vào vở. - HS quan sát và lắng nghe.*-* HS trao đổi nhóm 2, hoàn thành vào phiếu do GV chuẩn bị. - Các nhóm báo cáo kết quả.- HS cùng GV nhận xét.- 5 HS nối tiếp đọc bảng cộng đã hoàn chỉnh. |
| **3.Hoạt động Luyện tập, thực hành*****a) Mục tiêu:****- Vận dụng bảng cộng (qua 10) vào tính nhẩm, giải các bài tập hoặc các bài toán thực tế liên quan đến phép cộng (qua 10).****b) Cách tiến hành:***  |
| **-** GV nêu BT1.- GV yêu cầu HS dựa vào bảng cộng (qua 10) để tính nhẩm (nêu ngay kết quả) các phép tính đã cho. - GV cho HS nối tiếp báo cáo kq.  | **Bài 1**: Tính nhẩm - HS xác định yêu cầu bài tập.- HS làm việc cá nhân.- Trình bày bài trong vở.- HS đọc kết quả.- Lớp nhận xét, đối chiếu. |
| - GV HDHS tự tính mỗi phép tính ghi ở mèo, tìm xem kết quả phép tính đó trùng với số nào ghi ở cá. Như vậy mèo đã bắt được cá đó. (Thực chất là nối phép tính với kết quả của phép tính đó.) - GV tổ chức thi đua báo cáo kết quả.- GV đổi số ghi ở mèo, ở cá hoặc có thể vẽ thêm cá,... để đưa ra tình huống: “Có mèo không bắt được cá nào không?” (Gây hứng thú học tập cho HS). | **Bài 2.** Tìm cá cho mèo- HS làm việc cá nhân.- HS trao đổi trước lớp kết quả bài làm của mình. Lớp giao lưu với các bạn. - HS cùng GV nhận xét, góp ý cho bạn. |
| - GV yêu cầu HS quan sát tranh, dựa vào bảng cộng để tính nhẩm kết quả của phép tính ở mỗi đèn lồng rồi trả lời các câu hỏi. - GV có thể dựa vào tranh minh hoạ, đưa bài toán về câu chuyện hoặc bài toán vui để HS hứng thú làm bài,... | **Bài 3** - HS quan sát tranh, dựa vào bảng cộng để tính nhẩm kết quả của phép tính ở mỗi đèn lồng rồi trả lời các câu hỏi.- Kết quả:+ Câu a: Các đèn lồng ghi 7 + 5, 4+ 8, 9+ 3 có kết quả bằng nhau (bằng 12). + Câu b: Trong bốn đèn lồng màu đỏ, … |
| **4. Tổng kết**- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. .- Dặn dò HS ghi nhớ và vận dụng làm bài tập trong VBT toán. |

Tiếng Việt

**Bài 9. Cô giáo lớp em**

Đọc ( Tiết 1+ 2)

**I.MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực đặc thù :**

- Đọc đúng các tiếng có âm dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm địa phương. Đọc đúng ngữ điệu bài thơ.

- Hiểu được nội dung văn bản : Cô giáo là người truyền cho em tri thức. Em luôn kính yêu và biết ơn cô.

**2. Năng lực chung:**

-Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.

**3. Phẩm chất :**

Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

 - Yêu trường lớp. Kính trọng và biết ơn thầy cô giáo.

**II. CHUẨN BỊ:**

Giáo án power point.

Sách giáo khoa.

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  **Hoạt động1. Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| -GV tổ chức hát và vận động.**-** GV cho HS nhắc lại tên bài học hôm trước.- GV cho HS đọc nối tiếp 3 đoạn trong bài. GV hướng dẫn HS quan sát tranh minh hoạ bài đọc, nêu nội dung tranh.- GV cho HS nêu tên một số bài thơ hoặc bài hát về thầy cô. - GV và HS chọn một bài thơ hoặc một bài hát được nhiều bạn trong lớp biết. **\* Giới thiệu bài***-GV kết nối bài mới: Bài thơ* ***Cô giáo lớp em*** *là bài thơ nói về suy nghĩ, tình cảm của một HS đối với cô giáo của mình - một cô giáo nhiệt huyết, say mê với nghề giáo; dịu dàng, tận tuỵ với các em học sinh.*  | - HS hát và vận động theo bài hát.- HS nhắc lại tên bài học trước. *Cầu thủ dự bị* - HS đọc nối tiếp 3 đoạn. HS khác đặt câu hỏi cho bạn về nội dung bài đọc.- HS quan sát tranh minh hoạ.+ *Tranh vẽ cô giáo đang hướng dẫn các bạn học bài, cô giáo tươi cười, dịu dàng, trong khung cảnh nắng đang tràn vào lớp qua khung cửa sổ..* *+ Mẹ và cô, Cô giáo, …*- 1 – 2 bạn HS đọc bài thơ, hoặc cả lớp hát bài hát đã được chọn. - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 2. Hướng dẫn đọc văn bản:** ***a) Mục tiêu:*** *- Đọc đúng các tiếng có âm dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm địa phương.* *- Bước đầu biết đọc đúng ngữ điệu bài thơ.****b) Cách tiến hành:***  |
| + GV đọc mẫu toàn văn bản.+GV cùng HS tìm một số từ ngữ dễ phát âm nhầm do ảnh hưởng của tiếng địa phương: *thoảng hương nhài, ghé, mỉm cười, ….*+ GV hướng dẫn chia khổ thơ+ GV yêu cầu HS tìm câu thơ khó ngắt nghỉ. + GV mời 3 em đọc nối tiếp khổ thơ ( 2 lượt) + GV HD tìm hiểu nghĩa của các từ được chú giải trong sgk và một số từ khác do HS tự tìm thông quan hình ảnh, hành động hoặc đặt câu.  | -HS lắng nghe, đọc thầm theo.-HS luyện phát âm các tiếng khó ( đọc theo nhóm đôi và tự sửa lỗi phát âm cho nhau/ đọc trước lớp) -HS tìm khổ thơ: có 3 khổ thơ.-HS luyện đọc nhóm đôi/ cả lớp.-HS tự tìm câu thơ và thảo luận với bạn cùng bàn tìm cách ngắt nghỉ hợp lí.*Sáng nào/ em đến lớp.**Cô/ mỉm cười thật tươi.* *Nắng/ ghé vào cửa lớp.*- 3 HS đọc nối tiếp khổ thơ. Cả lớp theo dõi, nhận xét.-HS tìm hiểu nghĩa một số từ. |
| **Hoạt động 3. Luyện đọc nhóm** ***a) Mục tiêu:*** *- Đọc đúng các tiếng có âm dễ lẫn do ảnh hưởng của phát âm địa phương.* *- Bước đầu biết đọc có ngữ điệu bài thơ.* |
| + GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp khổ thơ trong nhóm. + GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ. | +Từng nhóm 3 HS đọc nối tiếp 3 khổ thơ trong nhóm . HS góp ý cho nhau. |
| **Tiết 2** |
| **Hoạt động 4. Trả lời câu hỏi .** ***a) Mục tiêu:*** *- Hiểu được nội dung chính của văn bản: Cô giáo là người truyền cho em tri thức. Em luôn kính yêu và biết ơn cô.****b) Cách tiến hành:***  |
| -GV yêu cầu học sinh đọc câu hỏi 1.-GV gợi ý HS đọc khổ thơ 1 tìm câu TL-GV chốt câu TL đúng:*+ Cô giáo đáp lại lời chào của các bạn nhỏ bằng cách mỉm cười thật tươi.)*-GV yêu cầu học sinh đọc câu hỏi 2.(GV gợi ý HS đọc đoạn 2 để tìm câu TL) -GV chốt câu TL đúng:*Gió đưa thoảng hương nhài;* *Nắng ghé vào cửa lớp;* *Xem chúng em học bài.*-GV yêu cầu học sinh đọc câu hỏi 3.(GV gợi ý HS đọc đoạn 2 để tìm câu TL) -GV chốt câu TL đúng:+ *Cô đến lớp rất sớm, cô vui vẻ, dịu dàng (cô mỉm cười thật tươi để đáp lời chào của học sinh, cô dạy các em tập viết, cô giảng bài.* -GV yêu cầu học sinh đọc câu hỏi 4.(GV gợi ý HS đọc đoạn 2 để tìm câu TL) - GV gợi ý HS chú ý những chi tiết *(Lời cô giáo ấm trang vở, bạn HS yêu thương ngắm điểm 10 cô cho)* và hướng dẫn HS gọi tên tình cảm của bạn HS dành cho cô giáo: *yêu quý, yêu thương.*  | **Câu 1.** *Cô giáo đáp lại lời chào của học sinh như thế nào?*-1 HS đọc to, lớp đọc thầm, thảo luận nhóm 4, từng em nêu ý kiến của mình, cả nhóm góp ý. + Cả nhóm lựa chọn những đáp án đúng rồi chia sẻ kết quả trước lớp. **Câu 2.** *Tìm những câu thơ tả cảnh vật khi cô dạy em học bài*.-1 HS đọc to, lớp đọc thầm, vài em nêu ý kiến của mình, cả lớp thống nhất câu trả lời.**Câu 3.** *Bạn nhỏ đã kể những gì về cô giáo của mình?*-1 HS đọc to, lớp đọc thầm, vài em nêu ý kiến của mình, cả lớp thống nhất câu trả lời.**Câu 4.** *Qua bài thơ, em thấy tình cảm bạn nhỏ dành cho cô giáo thế nào?*-1 HS đọc to, lớp đọc thầm, vài em nêu ý kiến của mình, cả lớp thống nhất câu trả lời.  |
| **Hoạt động 5. Luyện đọc lại.** ***a) Mục tiêu:*** *- Đọc bài đúng, trôi chảy, có ngữ điệu.* ***b) Cách tiến hành:***  |
| -GV đọc mẫu lần 2-GV tổ chức đọc trong nhóm 4 học thuộc lòng 2 khổ thơ em thích.-GV tổ chức thi đọc. | -HS đọc thầm theo.-HS đọc nhóm 4, chọn bạn đọc thuộc và hay nhất.-Cá nhân thi đọc hay trước lớp. |
| **Hoạt động 6. Luyện tập theo văn bản đọc.*****a) Mục tiêu:*** *- HS biết nói câu ngạc nhiên, biết nói câu thể hiện tình cảm của mình với cô giáo.* ***b) Cách tiến hành:***  |
| -GV yêu cầu học sinh đọc câu 1.GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài thơ.- GV hướng dẫn chung về lời nói thể hiện sự ngạc nhiên: + Các câu thể hiện sự ngạc nhiên thường bắt đầu bằng: A!; Ôi!! Chao ôi!,... + Câu thể hiện sự ngạc nhiên cần thể hiện được cảm xúc của người nói. - GV hướng dẫn thực hiện yêu cầu a: + Cảm xúc của em khi lần đầu nghe bạn hát rất hay là gì? Em chọn từ ngữ nào để thể hiện cảm xúc đó?+ Em lựa chọn từ ngữ nào để nhận xét việc bạn hát rất hay?- GV động viên HS đưa ra các cách nói lời ngạc nhiên khác nhau. (VD: Ôi! Bất ngờ quá, sao bạn hát hay thế!, Ôi chao, mình không ngờ bạn có thể hát hay đến thế!,...) - GV gợi ý thực hiện yêu cầu b: + Em có cảm xúc gì khi được bố mẹ tặng một món quà bất ngờ? Em chọn từ ngữ nào để thể hiện cảm xúc đó? + Em hãy tưởng tượng đó là món quà gì. Hãy tìm một từ ngữ khen món quà đó. + Khi được tặng quà, em nên nói gì? **-** GV cùng HS nhận xét, góp ý.-Gọi HS nêu yêu cầu bài 2GV hướng dẫn cách thực hiện: có thể chia nhỏ yêu cầu: 1. Em có tình cảm như thế nào với thầy cô giáo (hoặc với một thầy giáo/ cô giáo cụ thể)? 2. Em nói - 1 - 2 HS nói trước lớp. (VD: Em rất yêu quý thầy cô giáo; Em nhớ thầy giáo cũ của em;...) - GV khen ngợi HS có cách nói hay và tự tin khi thể hiện. | **Câu 1.**  *Nói câu thể hiện sự ngạc nhiên của em khi:* *a. Lần đầu được nghe một bạn hát rất hay.*- Lớp đọc thầm bài thơ.- HS lắng nghe.+ HS luân phiên nhau nói trong nhóm. + Các HS khác nhận xét, góp ý. + HS đóng vai trong nhóm để tạo ngữ cảnh thực tế: một HS hát, các HS khác nói lời ngạc nhiên.+ VD: bất ngờ, không ngờ, ngạc nhiên, thích, thú vị,...+ VD: hay tuyệt, tuyệt vời, như ca sĩ,...- Một số HS trả lời. - Cả lớp thống nhất câu trả lời.*b. Được bố mẹ tặng một món quà bất ngờ.* *+ VD: bất ngờ, vui, thích, sung sướng...**+ VD: chiếc ba lô rất đẹp, bộ đồ chơi rất hấp dẫn,...**+ VD:Con cảm ơn mẹ ạ.*- HS đóng vai trong nhóm: một HS đóng vai bố mẹ tặng quà cho con, một HS nói câu thể hiện sự ngạc nhiên. (VD: Ôi! Bất ngờ quá, đúng đồ chơi con thích. Con cảm ơn bố mẹ ạ)**Câu 2.** *Nói câu thể hiện tình cảm của em với thầy cô giáo của mình.* - Cặp/ nhóm: + Từng em trong nhóm nói câu thể hiện tình cảm với thầy cô. + HS trong nhóm/ cặp góp ý cho nhau. - 2-3 HS lên nói trước lớp. |
| **Hoạt động 7. Tổng kết** -GV tổng kết chung nội dung tiết học: - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không? |

-------------------------------------------------------------------------

**Đạo đức**

**Bài 1: Vẻ đẹp quê hương em (tiết 1)**

**I.MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực đặc thù :**

 - Nêu được địa chỉ của quê hương.

 - Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương.

 - Thực hiện được việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi thể hiện tình yêu quê hương: yêu thương gia đình; chăm sóc, bảo vệ vẻ đẹp thiên nhiên của quê hương; kính trọng, biết ơn những người có công với quê hương,...

**2. Năng lực chung:**

- Thông qua các hoạt động học, HS phát triển các năng lực sau: Tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân.

**3. Phẩm chất :**

Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

 - Yêu nước: Yêu quê hương

 - Nhân ái: Biết chia sẻ với người xung quanh

 - Trách nhiệm: Có trách nhiệm học tập, rèn luyện để xây dựng quê hương.

 - Chăm chỉ : Chăm chỉ học tập, rèn luyện và giúp đỡ mọi người.

**II. CHUẨN BỊ:**

* Giáo án power point.
* Sách Đạo đức, Phiếu thảo luận.

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| - Tổ chức hoạt động tập thể: + GV tổ chức cho HS hát/nghe/xem video bài hát “Quê hương tươi đẹp” (nhạc dân ca Nùng, lời: Anh Hoàng). + GV đặt câu hỏi: Chia sẻ cảm xúc của em khi hát/nghe/xem video bài hát đó. - GV nhận xét, kết luận. | **-** Lớp hát và vận động theo bài hát.- HS suy nghĩ trả lời theo cảm xúc mà mình có được.**-** HS lắng nghe. |
| **B. Khám phá** **Hoạt động 1. *Giới thiệu địa chỉ quê hương mình.******a) Mục tiêu:*** *HS giới thiệu được địa chỉ quê hương mình.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi.*+ Các bạn trong tranh đang làm gì?**+ Địa chỉ quê hương của các bạn ở đâu?**+ Hãy giới thiệu về địa chỉ quê hương em.* - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *“Vòng tròn bè bạn”:* - GV chia lớp thành nhiều nhóm, mỗi nhóm từ 4 – 6 HS, giới thiệu cách chơi: Mỗi nhóm đứng thành vòng tròn, nắm tay nhau, giới thiệu về địa chỉ quê hương. - GV theo dõi các nhóm chơi, hỗ trợ (nếu cần thiết).GV nhận xét.**Kết luận**: *Ai cũng có quê hương đó là nơi mình sinh ra và lớn lên. Các em cần biết và nhớ địa chỉ quê hương mình.* *Quê nội:* nơi bố sinh ra và lớn lên.*Quê ngoại* : nơi mẹ sinh ra và lớn lên.- GV mở rộng, cho HS biết và giới thiệu về địa chỉ quê nội, quê ngoại. | - HS quan sát tranh trong SGK, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi.- HS trả lời:+ *Các bạn đang giới thiệu tên và quê của mình với nhau.**+ Bạn Lan ở xa Lũng Cú, huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang; Bạn Huy ở phường Lê Mao, tp Vinh, tỉnh Nghệ An.*- Các HS khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung. - HS lắng nghe cách chơi.- HS chơi theo nhóm 4, giới thiệu về địa chỉ quê hương mình. HS giới thiệu về địa chỉ quê nội, quê ngoại. |
| **Hoạt động 2.** ***Nhận biết vẻ đẹp của thiên nhiên quê hương mình******a) Mục tiêu:*** *HS nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên quê hương mình****b) Cách tiến hành:***  |
| *-*  GV yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK và trả lời câu hỏi:*+ Các bức tranh vẽ cảnh gì?* *+ Nêu nhận xét của em khi quan sát các bức tranh đó.*- GV cùng HS nhận xét.- GV yêu cầu HS giới thiệu về cảnh đẹp quê hương em. - GV lắng nghe, nhận xét. **GV nhận xét, kết luận**. ***Kết luận****: Mỗi người được sinh ra ở những vùng quê khác nhau, mỗi vùng quê đều có những cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp. Các em cần tìm hiểu, yêu mến, tự hào về cảnh đẹp thiên nhiên của quê hương mình.* | - HS làm việc cá nhân, quan sát tranh trong SGK và trả lời câu hỏi. - HS trả lời:*+ Tranh 1: Bạn nam giới thiệu quê bạn có cao nguyên núi đá; Tranh 2: Bạn gái giới thiệu quê bạn là miền biển; Tranh 3:..; Tranh 4:…**+ HS nêu theo cảm nhận của mình.*- HS khác nhận xét, góp ý.- HS làm việc nhóm 4: Chia sẻ với các bạn trong nhóm những tranh ảnh đã sưu tầm được về cảnh đẹp quê hương, thảo luận nhóm, lựa chọn tranh ảnh đẹp.- Cử đại diện nhóm lên trình bày trước lớp. - Cả lớp quan sát, lắng nghe và nhận xét về cách giới thiệu cảnh đẹp quê hương của các bạn, bình chọn cách giới thiệu của cá nhân hoặc của nhóm hay nhất. - HS có thể mở rộng, giới thiệu về di sản, đặc sản quê hương. |

*----------------------------------------------------------------------------*

*Thứ ba ngày 19 tháng 10 năm 2021*

Tiếng Việt

**Bài 9 : ( Tiết 3) Viết chữ D**

**I.MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực đặc thù :**

- Biết viết chữ hoa D (cỡ vừa và nhỏ);

- Viết câu ứng dụng *Dung dăng dung dẻ/ Dắt trẻ đi chơi.*

*-* Chữ viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

**2. Năng lực chung:**

-Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.

**3. Phẩm chất :**

Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

 - Nhân ái: Biết chia sẻ, yêu thương em nhỏ.

 - Trách nhiệm: Kiên trì trong học tập và rèn luyện.

**II. CHUẨN BỊ:**

* Giáo án power point.
* Sách tập viết

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  **Hoạt động 1 . Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| - Tổ chức cho HS hát kết hợp vận động tay, chân, toàn thân.- GV giới thiệu bài. | -HS hát kết hợp vận động |
| **Hoạt động 2. Viết chữ hoa** ***a) Mục tiêu:*** *HS viết đúng kiểu chữ, độ cao, độ rộng của chữ D****b) Cách tiến hành:*** |
| - GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa D ; Cho HS nhận xét về D+ Quan sát chữ viết hoa D: độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa D. • Độ cao: 5 li. Độ rộng: 4 li.• Chữ viết hoa D gồm 2 nét cơ bản: nét lượn hai đầu (dọc) và nét cong phải nối liền nhau, tạo một vòng xoắn nhỏ ở chân chữ.- HS quan sát và lắng nghe. - HS quan sát GV viết mẫu.• Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ ngang 6, viết nét lượn hai đầu theo chiều dọc rồi kéo thẳng xuống bên dưới đường kẻ ngang 2, nằm sát bên trên đường kẻ ngang 1. • Nét 2: Chuyển hướng viết nét cong phải từ dưới đi lên, tạo vòng xoắn nhỏ ở chân chữ, phần cuối nét cong lượn hẳn vào trong. Dừng bút trên đường kẻ ngang 5-GV hướng dẫn viết bảng con.-GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.- GV nhận xét phần viết của HS.- GV hướng dẫn HS viết chữ D vào vở ( Chú ý hướng dẫn cách trình bày) - GV yêu cầu HS đánh giá đồng đẳng. | -HS quan sát chữ mẫu, nhận xét về độ cao, độ rộng các nét. -HS quan sát cấu tạo chữ D-HS quan sát GV viết mẫu và video viết mẫu- HS tập viết chữ viết hoa D (trên bảng con) theo hướng dẫn.- HS viết chữ viết hoa D (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ) vào vở Tập viết 2 tập một.-HS đổi vở, nhận xét, góp ý cho nhau. |
| **Hoạt động 3. Viết câu ứng dụng** ***a) Mục tiêu:*** *HS viết câu ứng dụng đúng kiểu, đúng độ cao, độ rộng và khoảng cách.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng - GV hướng dẫn HS tìm hiểu ý nghĩa của câu. - HS quan sát GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp ( hoặc cho HS quan sát cách viết mẫu trên màn hình, nếu có).-GV hướng dẫn HS:+ Viết chữ viết hoa D đầu câu.+ Cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường: Nét 1 của chữ " tiếp liền với điểm kết thúc nét 3 của chữ viết hoa D+ Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng khoảng cách viết chữ cái o + Lưu ý HS độ cao của các chữ cái trong câu.+ Cách đặt dấu thanh, dấu câu.-GV yêu cầu HS viết vào vở.– Yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.- GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em. | -HS đọc: **Dung dăng dung dẻ** **Dắt trẻ đi chơi.**- HS nêu cảm nghĩ về câu ứng dụng. -Học sinh viết vào vở Tập viết 2 tập một.- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm. |
| **Hoạt động 4. Tổng kết** -GV tổng kết chung nội dung tiết học. |

Tiếng Việt

**Bài 9. ( Tiết 4 ) Kể chuyện : Cậu bé ham học**

**I.MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực đặc thù :**

- Biết dựa vào tranh và lời gợi ý để nói về các nhân vật, sự việc trong tranh.

- Biết chọn và kể lại được 1 – 2 đoạn của câu chuyện Cậu bé ham học theo tranh. Nắm được ý nghĩa câu chuyện.

**2. Năng lực chung:**

-Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.

**3. Phẩm chất :**

Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

- Chăm chỉ, kiên trì, vượt khó trong học tập.

 - Nhân ái: Biết cảm thông, chia sẻ, giúp đỡ bạn lúc khó khăn, hoạn nạn.

**II. CHUẨN BỊ:**

Giáo án power point.

Sách giáo khoa.

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  **Hoạt động 1. Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| -Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát.-GV giới thiệu bài.- GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh, dựa vào nhan đề (tên truyện) và câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh để trả lời câu hỏi: + Mỗi bức tranh vẽ gì? - GV giới thiệu câu chuyện: *Câu chuyện kể về cậu bé có tên là Vũ Duệ. Vì nhà nghèo nên Vũ Duệ không được đến trường, cậu thường cõng em đứng ở ngoài lớp học của thầy để nghe thầy giảng. Các em hãy lắng nghe câu chuyện để biết cậu bé Vũ Duệ đã được thầy giáo nhận vào lớp học của mình như thế nào nhé.* | -HS hát và vận động theo bài hát. |
|  **Hoạt động 2.  *Nghe kể chuyện*** ***a) Mục tiêu:*** *HS lắng nghe và nắm được nội dung câu chuyện.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh. - GV kể câu chuyện (lần 2), thỉnh thoảng dừng lại để hỏi sự việc tiếp theo là gì để cho HS tập kể theo/ kể cùng GV, khích lệ các em nhớ chi tiết của câu chuyện. - GV nêu các câu hỏi dưới mỗi tranh và mời một số em trả lời câu hỏi:+ *Vì sao cậu bé Vũ Duệ không được đi học?**+ Buổi sáng Vũ Duệ thường cõng em đi đâu?**+ Vì sao Vũ Duệ được thầy khen?*+ *Vì sao Vũ Duệ được đi học?* | - HS quan sát tranh, đọc thầm các gợi ý dưới tranh. - HS thảo luận nhóm 4, nêu nội dung tranh.- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.Dự kiến kết quả: ***+ Tranh 1****: Vì nhà nghèo, Vũ Duệ không được đi học, phải ở nhà trông em, lo cơm nước cho bố mẹ đi làm ngoài đồng.* ***+ Tranh 2:*** *Buổi sáng, khi thầy đồ trong làng bắt đầu dạy học, Vũ Duệ lại cõng em đứng ở ngoài hiên, chăm chú nghe thầy giảng bài.****+ Tranh 3****: …****+ Tranh 4:*** *…..* |
|  **Hoạt động 3. Chọn kể lại 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh.*****a) Mục tiêu:*** *HS kể lại được 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV hướng dẫn cách thực hiện: + Bước 1: HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1 – 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể, không phải kể đúng từng câu từng chữ mà GV đã kể. + Bước 2: HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm (một em kể, một em lắng nghe để góp ý sau đó đổi vai người kể, người nghe). Lưu ý: Với HS chưa thể kể được 2 đoạn, GV chỉ yêu cầu kể một đoạn em thích hoặc em nhớ nhất. Khích lệ những em kể được nhiều hơn 2 đoạn. - GV mời 2 HS xung phong kể trước lớp (mỗi em kể 2 đoạn – kể nối tiếp đến hết câu chuyện). **- GV nhấn mạnh ý nghĩa câu chuyện:** *Chăm chỉ, kiên trì và vượt khó vươn lên sẽ giúp em thành công trong học tập.* | - HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1 – 2 đoạn nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể.- HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm (một em kể, một em lắng nghe để góp ý sau đó đổi vai người kể, người nghe).- 2 HS xung phong kể trước lớp (mỗi em kể 2 đoạn – kể nối tiếp đến hết câu chuyện).- Cả lớp nhận xét.-HS lắng nghe |
| **Hoạt động 4. Vận dụng** ***a) Mục tiêu:*** *HS kể cho người thân nghe câu chuyện* ***b) Cách tiến hành:*** |
| - GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng: - Các em có thể kể cho người thân nghe câu chuyện về cậu bé Vũ Duệ, (hoặc kể 1 – 2 đoạn em thích nhất trong câu chuyện). - Có thể nêu nhận xét của em về bạn HS trong câu chuyện (VD: Vũ Duệ là một HS rất ham học, chăm chỉ,...). | - HS có thể kể cho người thân nghe toàn bộ câu chuyện, hoặc chỉ cần nói tóm tắt- HS vận dụng về kể lại cho người thân nghe câu chuyện. |
| **Hoạt động 5. Tổng kết** -GV tổng kết chung nội dung bài học: - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV tóm tắt lại những nội dung chính. Sau bài học Cô giáo lớp em, các em đã: + Đọc – hiểu bài Cô giáo lớp em. + Viết đúng chữ viết hoa D, câu ứng dụng Dung dăng dung dẻ/ Dắt trẻ đi chơi. + Nghe – kể được câu chuyện Cậu bé ham học. - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. |

--------------------------------------------------------------------

*Thứ tư ngày 20 tháng 10 năm 2021*

Tiếng Việt

**Bài 10. Thời khóa biểu**

Đọc ( Tiết 1+ 2)

**I.MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực đặc thù :**

- Đọc đúng, rõ ràng toàn bài, biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy giữa các cụm từ. Đọc được thời khóa biểu.

- Trả lời được các câu hỏi. Hiểu và nắm được nội dung chính của bài.

**2. Năng lực chung:**

-Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.

**3. Phẩm chất :**

Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

 - Trách nhiệm: Biết thực hiện theo TKB

 - Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, làm việc khoa học.

**II. CHUẨN BỊ:**

Giáo án power point.

Sách giáo khoa.

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  **Hoạt động1. Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| -GV tổ chức cho 3 em thi *Hái hoa dân chủ* ( đọc đoạn văn trong cánh hoa mà mình hái được – Bài *Cậu bé ham học* )- GV nhận xét - GV tổ chức cho HS thực hiện hoạt động khởi động làm việc nhóm). - GV hướng dẫn HS (nhóm 2) trao đổi: *Em đã làm thế nào để biết được các môn học trong ngày, trong tuần?*GV kết nối vào bài mới: *Để biết được các môn học trong tuần, các em cần xem thời khoá biểu của lớp. Chúng ta cũng cần biết cách đọc thời khoá biểu cũng như các bài đọc trình bày dưới hình thức biểu bảng và cũng cần ghi nhớ các thông tin trongbiểu bảng. Qua bài đọc Thời khoá biểu, chúng ta sẽ có thêm các kĩ năng đó.* | -HS thi *Hái hoa dân chủ*-HS lắng nghe và nhận xét bạn đọc- HS đặt câu hỏi cho nhau về nội dung bài vừa đọc. - HS trao đổi nhóm 2.- HS nêu theo đúng suy nghĩ của mình: Em nhờ mẹ nhắc, em hỏi cô giáo…...+ HS nêu theo cảm xúc thật của mình.- HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 2. Hướng dẫn đọc văn bản:** ***a) Mục tiêu:*** - Đọc đúng, rõ ràng toàn TKB***b) Cách tiến hành:***  |
| + GV đọc mẫu toàn bài, ngắt giọng ở từng nội dung, đọc chậm, rõ để HS dễ theo dõi: đọc theo cột dọc, hàng ngang theo đúng nội dung bài đọc. + GV hướng dẫn kĩ cách đọc thời khoá biểu (treo hoặc viết thời khoá biểu trên bảng lớp hoặc chiếu thời khoá biểu trên màn hình nếu có điều kiện. GV vừa đọc vừa lấy thước chỉ vào từng cột, từng hàng. - GV HD HS chia đoạn.+ Bài này được chia làm mấy phần?+GV hướng dẫn HS đọc nối tiếp từng phần .+ GV mời HS đọc nối tiếp phần+ GV HD tìm hiểu nghĩa của các từ được chú giải trong sgk và một số từ khác do HS tự tìm thông quan hình ảnh, hành động hoặc đặt câu.  | -HS lắng nghe, đọc thầm theo.-HS nghe -HS đánh dấu phần chia: ***Phần 1****: Từ đầu đến thứ - buổi – tiết – môn;* ***Phần 2****: toàn bộ nội dung buổi sáng trong thời khoá biểu;* ***Phần 3****: toàn bộ nội dung buổi chiều trong thời khoá biểu.* - HS đọc nối tiếp phần . Cả lớp theo dõi, nhận xét.-HS tìm hiểu nghĩa một số từ. |
| **Hoạt động 3. Luyện đọc nhóm** ***a) Mục tiêu:*** *- Đọc đúng, rõ ràng TKB* *- Biết sửa lỗi cho nhau và chia sẻ với nhau cách đọc hay.****b) Cách tiến hành:***  |
| + GV yêu cầu học sinh đọc nối tiếp Phần trong nhóm. + GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ. | +Từng nhóm HS đọc nối tiếp phần trong nhóm (như nhóm HS đã làm mẫu trước lớp). HS góp ý cho nhau. |
| **Tiết 2** |
| **Hoạt động 4. Trả lời câu hỏi .** ***a) Mục tiêu:*** *- Hiểu được nội dung bài văn: Học tập theo đúng TKB****b) Cách tiến hành:***  |
| -GV yêu cầu học sinh đọc câu hỏi 1.-GV chốt câu TL đúng:*+ Thứ Hai, buổi sáng, tiết 1: Hoạt động trải nghiệm; tiết 2: Toán; tiết 3, 4: Tiếng Việt; buổi chiều, tiết 1: Tiếng Anh, tiết 2: Tự học có hướng dẫn.*-GV yêu cầu học sinh đọc câu hỏi 2.-Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.-GV chốt câu TL đúng:*+ Sáng thứ Hai có 4 tiết.* -GV yêu cầu học sinh đọc câu hỏi 3.-Tổ chức hoạt động nhóm 2 -GV chốt câu TL đúng:*- Thứ 5 có : TV, GDTC, Toán, TNXH*-GV yêu cầu học sinh đọc câu hỏi 4.-Tổ chức hoạt động nhóm 2- GV nói với HS: *Văn bản cho thấy, TKB giúp em biết rõ ngày nào, học những môn gì.* | **Câu 1.** *Đọc thời khóa biểu ngày thứ hai.*-1 HS đọc to, lớp đọc thầm, thảo luận nhóm 4, từng em nêu ý kiến của mình, cả nhóm góp ý. + Cả nhóm lựa chọn những đáp án đúng rồi chia sẻ kết quả trước lớp. **Câu 2.** *Sáng thứ Hai có mấy tiết?.*1 HS đọc to, lớp đọc thầm, thảo luận nhóm 2, từng em nêu ý kiến của mình, cả nhóm góp ý. + Cả nhóm lựa chọn những đáp án đúng rồi chia sẻ kết quả trước lớp. **Câu 3.** *Thứ Năm có những môn học nào?* -HS làm việc nhóm 2.- Đại diện vài nhóm chia sẻ trước lớp. Lớp nhận xét. **Câu 4.** *Nếu không có thời khoá biểu, em sẽ gặp khó khăn gì?*- HS trao đổi nhóm 2 và mỗi HS tự đưa ra ý kiến nhận xét. - Đại diện các nhóm lên báo cáo.- Nhóm khác nhận xét, đánh giá. -HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 5. Luyện đọc lại.** ***a) Mục tiêu:*** *- Đọc bài đúng, trôi chảy, có ngữ điệu.* ***b) Cách tiến hành:***  |
| -GV đọc mẫu lần 2-GV tổ chức đọc trong nhóm 4-GV tổ chức thi đọc. | -HS đọc thầm theo.-HS đọc nhóm 4, chọn bạn đọc hay nhất.-Cá nhân thi đọc hay trước lớp. |
| **Hoạt động 6. Luyện tập theo văn bản đọc.*****a) Mục tiêu:*** *- HS thực hành luyện tập thực hành theo nội dung văn bản.* ***b) Cách tiến hành:***  |
| - GV hướng dẫn HS quan sát tranh và tìm tên sự vật trong mỗi bức tranh. - GV chốt: GV quan sát HS trao đổi, lưu ý các em về cách hỏi đáp để các em dần nắm được quy tắc giao tiếp. - Gọi HS nêu YC câu 2.- GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu của bài tập. Hướng dẫn HS cách nói câu giới thiệu. - GV qua quan sát HS trao đổi nắm bắt được sở thích của các em. Từ đó có định hướng, điều chỉnh cách dạy cho phù hợp. GV cũng có thể nói về cái hay của môn học mà HS chưa có đủ điều kiện khám phá.- GV và cả lớp góp ý. | **Câu 1.**  *Dựa vào thời khoá biểu ở trên, hỏi – đáp theo mẫu.* - HS đọc yêu cầu của bài tập- HS (nhóm 2) làm việc nhóm. Hình thức hỏi – đáp. HS nói tự nhiên. - HS đọc kết quả trước lớp/ nhóm. **Câu 2.** *Nói một câu giới thiệu môn học hoặc hoạt động ở trường mà em thích.*- HS (nhóm 2) làm việc nhóm. HS nói tự nhiên các môn học hoặc hoạt động mình thích. - HS đọc kết quả trước lớp/ nhóm. - HS, GV nhận xét.  |
| **Hoạt động 7. Tổng kết** -GV tổng kết chung nội dung tiết học:- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. |

-------------------------------------------------------------

Tiếng Việt

**Bài 10. (Tiết 3) Nghe – viết : Thời khóa biểu**

**Phân biệt c/k; ch/tr**

**I.MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực đặc thù :**

- Viết chính tả một đoạn ngăn theo hình thức nghe – viết và hoàn thành bài tập chính tả

 **-** Phân biệt c/k; ch/tr

**2. Năng lực chung:**

-Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.

**3. Phẩm chất :**

Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

 - Trách nhiệm: Biết thực hiện theo TKB

 - Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, làm việc khoa học.

**II. CHUẨN BỊ:**

Giáo án power point.

Sách TV

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  **Hoạt động 1 . Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| - Tổ chức cho HS hát kết hợp vận động tay, chân, toàn thân.- GV giới thiệu bài. | -HS hát kết hợp vận động |
| **Hoạt động 2. Nghe – viết chính tả*****a) Mục tiêu:*** *HS nghe- viết đúng, đẹp đoạn đầu bài Thời khóa biểu* ***b) Cách tiến hành:*** |
| + GV đọc đoạn nghe – viết (lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai)  *+ Thời khóa biểu cho ta biết điều gì?*+GV hỏi: *Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?*+ GV lưu ý HS cách phân biệt con chữ, vần, thanh dễ nhầm lẫn.  +GV hỏi:Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?+ GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), đúng trọng âm; mỗi câu đọc 2 – 3 lần.- GV đọc soát lỗi chính tả. - GV nhận xét bài viết của HS một số HS. | -HS nghe và quan sát đoạn viết trong SHS *+ TKB cho biết thời gian học các môn học từng ngày.*-HS thảo luận với bạn cùng bạn, tìm những chữ dễ viết sai rồi viết bảng con những chữ đó.-HS nêu cách trình bày bài-HS viết bài. -HS đổi vở soát lỗi cho nhau.  |
| **Hoạt động 3. *Dựa vào tranh, viết tên đồ vật có tiếng bắt đầu bằng c/q/k; ch/tr******a) Mục tiêu:*** *HS nắm được quy tắc viết âm đầu c/q/k; ch/tr****b) Cách tiến hành:***  |
| Bài 2.- Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập.- GV nêu bài tập.- GVHDHS nắm vững yêu cầu bài. - GV hướng dẫn HS quan sát tranh và tìm tên sự vật trong mỗi bức tranh. - HS, GV nhận xét. - GV chốt: cái kéo, thước kẻ, cặp sách. - GV lưu ý HS hiện tượng chính tả của các chữ c/k/ q. - GV nêu yêu cầu của bài tập và hướng dẫn HS làm bài tập. - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. - GV thống nhất kết quả:*Mặt trời mọc rồi lặn**Trên đôi chân lon ton**Hai chân trời của con**Là mẹ và cô giáo.* | - HS đọc yêu cầu của bài tập.**Bài 2.** *Dựa vào tranh, viết tên đồ vật có tiếng bắt đầu bằng c/q hoặc k.*- HS quan sát tranh và tìm tên sự vật trong mỗi bức tranh. - HS làm việc cá nhân. Viết vào vở tên các sự vật trong mỗi tranh. - HS đọc kết quả trước lớp/ nhóm- HS viết các tên riêng đó vào vở.**Bài 3.** *Chọn ch hoặc tr thay cho ô vuông*- Một HS đọc to yêu cầu, cả lớp đọc thầm theo. - HS làm việc theo cặp. - HS đọc thành tiếng trình bày kết quả trước lớp. - HS, GV nhận xét.  |
| **Hoạt động 4. Tổng kết** -GV tổng kết chung nội dung tiết học:- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến.- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. |

----------------------------------------------------------------------------------------------

*Thứ năm ngày 21 tháng 10 năm 2021*

Tiếng Việt

**Bài 10 . (Tiết 4) Từ ngữ chỉ sự vật/ hoạt động ; Câu nêu hoạt động**

**I.MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực đặc thù :**

- Dựa vào tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật và từ ngữ chỉ hoạt động;

- Đặt được câu nêu hoạt động.

**2. Năng lực chung:**

-Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.

**3. Phẩm chất :**

Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

 - Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè

 - Trách nhiệm: Biết động viên, khuyến khích bạn bè.

 - Chăm chỉ: Chăm chỉ, kiên trì trong rèn luyện thể thao, tham gia các trò chơi dân gian.

**II. CHUẨN BỊ:**

Giáo án power point.

Sách TV

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  **Hoạt động 1 . Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV tổ chức cho HS vận động theo bài hát.- GV hỏi: *Bạn nhỏ đã làm những động tác gì?**- Giới thiệu bài.* | - HS hát và vận động theo bài hát: *Bé tập thể dục*- HS trả lời |
| **Hoạt động 2. Tìm từ chỉ sự vật, từ chỉ hoạt động.** ***a) Mục tiêu:*** *HS tìm được từ chỉ sự vật, từ chỉ hoạt động trong tranh.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV nêu bài tập.- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu của bài tập. - GV thống nhất kết quả.  *– Từ ngữ chỉ sự vật: bàn, ghế, cây, sách,...**- Từ ngữ chỉ hoạt động: tập thể dục, vẽ, trao đổi,...* Sau khi đã hoàn thành bài tập, GV có thể cho HS chia sẻ trải nghiệm hoặc suy nghĩ của các em về các hoạt động mà các em làm trong ngày. | **Bài 1.** *Dựa vào tranh, tìm từ ngữ chỉ sự vật và từ ngữ chỉ hoạt động.*- HS làm việc nhóm – HS trình bảy kết quả trước lớp. Lớp nhận xét, bổ sung. |
| **Hoạt động 3. *Đặt một câu nêu hoạt động với từ ngữ vừa tìm được.******a) Mục tiêu:*** *HS biết tên dùng từ đặt câu theo mẫu Ai làm gì?****b) Cách tiến hành:***  |
| Bài 2.-Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập. - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. -GV tổ chức cho các cặp thi đua- GV thống nhất kết quả. *VD: Các bạn đọc sách./ Hai bạn đang đá cầu.*  | - HS đọc yêu cầu của bài tập.**Bài 2.** *Đặt một câu nêu hoạt động với từ ngữ vừa tìm được.*- HS làm việc theo cặp. - HS trình bày kết quả trước lớp. - HS, GV nhận xét.  |
| **Hoạt động 4. Tổng kết** -GV tổng kết chung nội dung tiết học:+ Hôm nay, em đã học những nội dung gì?- GV tóm tắt nội dung chính.+ Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?- GV tiếp nhận ý kiến, khen ngợi, động viên HS. |

----------------------------------------------------------------------

Tiếng Việt

**Bài 8. (Tiết 5 ) Viết thời gian biểu**

**I.MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực đặc thù :**

 - HS quan sát tranh, kể lại các hoạt động với thời gian tương ứng;

- Lập thời gian biểu theo mẫu.

**2. Năng lực chung:**

-Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.

**3. Phẩm chất :**

Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

 - Trách nhiệm: Có ý thức làm việc theo thời gian biểu.

 - Chăm chỉ: Thực hiện đúng thời gian biểu.

**II. CHUẨN BỊ:**

Giáo án power point.

Sách tập viết

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  **Hoạt động 1 . Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| - Tổ chức cho HS hát kết hợp vận động tay, chân, toàn thân.- GV giới thiệu bài. | -HS hát kết hợp vận động |
| **Hoạt động 2.** *Quan sát tranh, kể lại các hoạt động của bạn Nam*.***a) Mục tiêu:*** *HS biết quan sát tranh, nói câu chỉ hoạt động* ***b) Cách tiến hành:***  |
| GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: quan sát tranh và thảo luận theo các câu hỏi gợi trong SHS. + Em đoán xem Nam cảm thấy thế nào khi tham gia hoạt động đó? - GV yêu cầu 2 - 3 HS đại diện nhóm trình bày kết quả. | **Bài 1.** *Nói về các hoạt động của bạn nhỏ trong tranh.*- Một HS đọc to yêu cầu của bài tập. Các HS khác đọc thầm theo. - HS làm việc nhóm 4. - 2 - 3 HS đại diện nhóm trình bày kết quả.- Các nhóm khác có thể bổ sung hoặc trao đổi thêm.  |
| **Hoạt động 3. *Viết thời gian biểu*** ***a) Mục tiêu:*** *HS Viết được thời gian biểu của mình từ 5 giờ chiều (17:00) đến lúc đi ngủ.****b) Cách tiến hành:***  |
| Bài 2.- Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập.- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập: Quan sát mẫu và thảo luận cách viết.-Yêu cầu HS làm việc nhóm đôi,-GV lưu ý HS cách trình bày.-GV chấm 1 số vở và nhận xét. | - HS đọc yêu cầu của bài tập.**Bài 2.** *Viết thời gian biểu của em từ 5 giờ chiều (17:00) đến lúc đi ngủ.*- HS làm việc nhóm đôi.-HS viết vào vở.- Vài HS trình bày trước lớp, Lớp nhận xét.- GV hướng dẫn HS viết vào vở.-HS viết vào vở. |
| **Hoạt động 4. Tổng kết** -GV tổng kết chung nội dung bài học. |

--------------------------------------------------------------------------------

**Tự nhiên và Xã hội**

**BÀI 1: CÁC THẾ HỆ TRONG GIA ĐÌNH (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Kể được các thành viên trong gia đình nhiều thế hệ.

- Vẽ, viết hoặc dán ảnh được các thành viên trong gia đình có hai, ba thế hệ vào sơ đồ.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Biết yêu quý và kính trọng những người thân trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; Phiếu học tập ( sơ đồ gia đình có hai, ba thế hệ).

- HS: SGK; tranh ( ảnh) về gia đình mình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****2.1. Khởi động:****-** Mở cho HS nghe và vận động theo nhịp bài hát *Ba ngọn nên lung linh.*- Cho HS chia sẻ với bạn theo cặp về gia đình mình.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2.2. Khám phá:****\*Hoạt động 1: Tìm hiểu các thành viên trong gia đình bạn Hoa**- YC HS quan sát hình trong sgk/tr.6, thảo luận nhóm 2 để trả lời các câu hỏi:? Tranh chụp ảnh gia đình Hoa đang đi đâu?? Gia đình Hoa có những ai?? Vậy gia đình Hoa có mấy người?? Trong gia đình Hoa, ai là người nhiểu tuổi nhất? Ai là người ít tuổi nhất?? Hãy nêu các thành viên trong gia đình Hoa từ người nhiều tuổi nhất đến người ít tuổi?- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.\*GV chốt: Gia đình Hoa có ông bà, bố mẹ, Hoa và em trai cùng chung sống. Gia d**Hoạt động 2: Gia đình Hoa có nhiều thế hệ cùng chung sống** | - HS thực hiện.- HS chia sẻ.- HS quan sát tranh và thảo luận theo nhóm 2.- 2HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp. |
| - GV gọi 1 HS đọc câu dẫn mục 2 phần Khám phá: Gia đình Hoa có nhiêu thế hệ cùng chung sống. Những người ngang hàng trên sơ đồ là cùng một thế hệ.**-**GV giải nghĩa cụm từ **“ thế hệ”** là những người cùng mọt lứa tuổi.**-** YC HS quan sát Sơ đồ các thế hệ trong gia đình bạn Hoa, thảo luận nhóm 2 trả lời các câu hỏi sau:? Những ai trong sơ đồ ngang hàng nhau?- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.-Gv nhận xét, tuyên dương.- GV chỉ sơ đồ và nêu: Những người ngang hàng trên sơ đồ là cùng một thế hệ.?Vậy gia đình bạn Hoa có những thế hệ nào?? Vậy gia đình bạn Hoa gồm có mấy tế hệ chung sống?\*GV nêu: Gia đình Hoa gồm có 3 thế hệ cùng chung sống gồm thế hệ ông bà; thế hệ bố mẹ; thế hệ con (Hoa và em của Hoa)?Những gia đình hai thế hệ thường có những ai?-GV gọi HS đọc lời chốt của Mặt trời. | -HS đọc.**-**HS nghe.-HS quan sát, thảo luận theo yêu cầu của GV.- HS đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.-Hs nghe-HS trả lời: Thế hệ ông bà, thế hệ bố mẹ, thế hệ con.-HS trả lời:-HS nghe.-HS trả lời.-2HS đọc. |
| **3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay chúng ta học bài gì?- Qua bài học con hiểu thế nào là gia đình có 2( hoặc 3 thế hệ).- GV nhận xét tiết học. |  |

*Thứ sáu ngày 22 tháng 10 năm 2021*

**TOÁN**

***Bài 10: Luyện tập chung***

***Tiết 1 – Luyện tập***

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực đặc thù**

- Củng cố bảng cộng (qua 10), vận dụng vào tính nhẩm, giải các bài tập liên quan đến thêm, bớt một số đơn vị.

**2. Năng lực chung:**

-Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực Toán học.

**3. Phẩm chất :** Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

 - Trách nhiệm: Có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao.

 - Trung thực : Trung thực khi làm bài.

 - Chăm chỉ : Chăm chỉ học và thực hành bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Laptop; máy chiếu; clip, slide minh họa, ... Bộ đồ dùng học Toán 2. Các điều kiện để thực hiện trò chơi tại lớp.

- HS: SHS, vở ô li, VBT, bảng con, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV cho HS vận động theo bài hát.- GV cho HS nêu lại các bước giải toán có lời văn.- GV cùng HS nhận xét,kết nối vào bài mới: *Luyện tập*. | - Lớp hát và vận động theo bài: *Đi học*- 2-3 nêu các bước giải toán có lời văn (3 bước). |
| **2.Hoạt động Luyện tập*****a) Mục tiêu:****- Củng cố bảng cộng (qua 10), vận dụng vào tính nhẩm, giải các bài tập liên quan đến thêm, bớt một số đơn vị.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV cho HS nêu yêu cầu.- Câu a: Yêu cầu tính nhẩm (dựa vào bảng cộng qua 10), HS hoàn thiện bảng (tìm số thích hợp thay cho dấu “?”). - Câu b: Yêu cầu HS tính kết quả trong trường hợp có hai dấu phép tính.  | ***Bài 1. Số?***- HS đọc yêu cầu bài.- HS tự hoàn thiện các số còn thiếu trong bảng này. - HS làm bài cá nhân vào VBT.- HS nối tiếp nêu đáp án.- Lớp cùng GV nhận xét, bổ sung. |
| - GV nêu bài 2.- GV yêu cầu HS nối phép tính ghi ở quạt với ổ cắm có ghi số là kết quả của phép tính đó. Từ đó tìm được hai quạt có chung ổ cắm điện.- GV hỏi thêm:- Quạt nào cắm vào ổ nào? - Quạt nào ghi phép tính có kết quả lớn nhất? - Quạt nào ghi phép tính có kết quả bé nhất?...  | ***Bài 2:***- HS xác định yêu cầu.- HS làm bài nhóm 2.- HS tính nhẩm các phép tính, nối và trả lời câu hỏi.Chẳng hạn: Bạn Sao hái được 4 cây nấm: 6 + 6, 9+ 3, 7 +5, 8 + 4. |
| - GV cho HS nêu yêu cầu của bài. - Câu a: Yêu cầu HS tính kết quả của phép tính ở mỗi toa tàu, rồi tìm ra toa ghi phéptính có kết quả lớn nhất (toa ghi 6 + 9). - Câu b: Yêu cầu HS tính kết quả của phép tính ở mỗi toa tàu, rồi tìm được những toa ghi phép tính có kết quả bé hơn 15. Chẳng hạn: Toa ghi 6 + 5 và toa ghi 9 + 4. - GV mở rộng: *+ Trong đoàn tàu B, toa nào ghi phép tính có kết quả bé nhất?* *+ Toa nào ghi chéptính có kết quả lớn nhất?* *+ Trong cả hai đoàn tàu, hai toa tàu nào ghi phép tính có kết quả bằng nhau?* - GV cùng HS nhận xét bài làm. | **Bài 3**:- HS xác định yêu cầu.- HS cùng GV nhận xét, chốt ý.- HS nêu yêu cầu bài.- HS làm bài trong nhóm 2.- HS chữa bài.- HS trả lời, HS khác nhận xét.  |
| **3.Hoạt động Vận dụng** ***a) Mục tiêu:****- Củng cố bài tập liên quan đến thêm, bớt một số đơn vị.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV cho HS quan sát tranh minh họa, đọc yêu cầu.Bài này củng cố phép cộng qua 10, đồng thời củng cố kiến thức về hình học (khối lập phương, xếp ghép hình) và so sánh số.- Câu a: Yêu cầu HS đếm số khối lập phương nhỏ ở mỗi hình A, B, C, rồi tìm được hình có số khối lập phương nhỏ nhiều nhất (hình A). - GV hỏi thêm: Hình nào có số khối lập phương nhỏ ít nhất? Phải thêm vào hình B bao nhiêu khối lập phương nhỏ để hai hình A và B có số khối lập phương nhỏ bằng nhau? - Câu b: Yêu cầu HS tính được tổng số các khối lập phương nhỏ ở cả hai hình A và B. Chẳng hạn:- GV hỏi thêm: Cả ba hình có bao nhiêu khối lập phương nhỏ?- GV cùng HS nhận xét, đánh giá. | **Bài 4.** - HS quan sát tranh, đọc yêu cầu, trao đổi nhóm 2.- HS báo cáo kết quả- HS khác nhận xét. b.Bài giảiHai hình A và B có số khối lập phương nhỏ là:8 +6 = 14 (khối)Đáp số: 14 khối lập phương nhỏ. |
| **4. Tổng kết**- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. .- Dặn dò HS ghi nhớ và vận dụng làm bài tập trong VBT toán. |

---------------------------------------------------------------------------------------------

Tiếng Việt

**Bài 10. (Tiết 6) Đọc mở rộng**

**I.MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực đặc thù :**

 - Đọc được bản tin của nhà trường.

 - Chia sẻ với bạn về thông tin em quan tâm.

**2. Năng lực chung:**

-Thông qua các hoạt động học, HS phát triển năng lực tự chủ và tự học; năng lực giao tiếp hợp tác; năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ.

**3. Phẩm chất :**

Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

 - Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè.

 - Trách nhiệm: Biết làm việc của mình theo kế hoạch.

**II. CHUẨN BỊ:**

Giáo án power point.

Sách tập viết

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  **Hoạt động 1 . Khởi động :** ***a) Mục tiêu:*** *Tạo hứng thú cho HS, tâm thế cho học sinh ngay từ đầu tiết học.****b) Cách tiến hành:***  |
| - Tổ chức cho HS hát kết hợp vận động tay, chân, toàn thân.- GV giới thiệu bài. | -HS hát kết hợp vận động |
| **Hoạt động 2. *Đọc bảng tin của nhà trường.******a) Mục tiêu:*** *HS nắm được thông tin trên bảng tin của nhà trường.****b) Cách tiến hành:***  |
| - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. (*Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS đọc bảng tin của nhà trường)*- GV chiếu hình ảnh bảng tin của nhà trường cho HS quan sát.- GV chú ý HS cách đọc bảng tin. - GV lưu ý HS những điểm cần chú ý khi đọc bảng tin.  | - HS đọc cá nhân  |
| **Hoạt động 3. *Chia sẻ với bạn những thông tin mà em quan tâm.******a) Mục tiêu:*** *Rèn cho HS thói quen chia sẻ thông tin.* ***b) Cách tiến hành:***  |
| - HS đọc yêu cầu của bài tập. - GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. GV chú ý HS cách trao đổi (nói) và thái độ khi trao đổi. - GV lưu ý HS những điểm cần chú ý khi trao đổi cho phù hợp với quy tắc giao tiếp. | - HS làm việc nhóm đối hoặc nhóm 3, nhóm 4. Các em trao đổi, chia sẻ với nhau về những thông tin mà các em quan tâm.-HS chia sẻ trước lớp. |
| **Hoạt động 4. Tổng kết** -GV tổng kết chung nội dung bài học.- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. - GV tóm tắt lại những nội dung chính. Sau bài học Thời khoá biểu, các em đã: + Đọc – hiểu VB Thời khoá biểu. + Nghe – viết đúng đoạn chính tả Thời khoá biểu; viết đúng chỉ tr; v d. Mở rộng vốn từ ngữ chỉ sự vật, chỉ hoạt động. Tạo lập câu nêu hoạt động. + Viết được thời gian biểu.  |

----------------------------------------------------------------------------

**Tự nhiên và Xã hội**

**BÀI 1: CÁC THẾ HỆ TRONG GIA ĐÌNH (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Kể được các thành viên trong gia đình nhiều thế hệ.

- Vẽ, viết hoặc dán ảnh được các thành viên trong gia đình có hai, ba thế hệ vào sơ đồ.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Biết yêu quý và kính trọng những người thân trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; Phiếu học tập ( sơ đồ gia đình có hai, ba thế hệ).

- HS: SGK; tranh ( ảnh) về gia đình mình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Hoạt động 3: Liên hệ thực tế**-GV yêu cầu HS giới thiêu về gia đình mình. ( qua tranh, ảnh mang đi) theo nhóm 4 với nội dung sau:+ Gia đình em có mấy người? Đó là những ai?+ Người lớn tuổi nhất trong gia đình là ai? Người ít tuổi nhất là ai?+ Gia đình em là gia đình có mấy thế hệ?+ Ngày nghỉ, gia đình em thường làm những gì?- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.\*GV hỏi: Gia đình bạn nào có bốn thế  | * - HS giới thiệu về gia đình trong nhóm 4 theo yêu cầu.

-2HS đại diện nhóm lên trình bày.-HS trả lời. |
| hệ? ( hoặc Em biết gia đình nào có bốn thê hệ)-GV đưa hình ảnh gia đình có 4 thế hệ để yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi:+ Cách xưng hô giữa các thế hệ rong gia đình như thế nào?+Nếu em là thế hệ thứ tư thì em sẽ gọi thé hệ thứ nhất là gì?-GV nhận xét, tuyên dương.**2.3. Thực hành:**-GV đưa ra các sơ đồ các thế hệ trong gia đình ( có 2; 3;4 thế hệ) để HS lựa chọn sơ đồ phù hợp với gia đình mình.-Yêu cầu HS vẽ, dán ảnh hoặc viết tên từng thành viên trong gia đình lên sơ đồ.-GV tổ chức cho HS giới thiệu sơ đồ gia đình mình.+ Giới thiệu về tên mình.+ Gia đình mình có mấy thế hệ?+ Giới thiệu về từng thế hệ. | -HS quan sát và trả lời theo ý hiểu.-HS quan sát và lựa chọn sơ đồ.-HS làm việc cá nhân.-HS lên chia sẻ. |
| **3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay chúng ta học bài gì?- Qua bài học con hiểu thế nào là gia đình có 2( hoặc 3 thế hệ).- GV nhận xét tiết học. |  |

**----------------------------------------------------------------------------------------------**

# BÀI 1: VUI CHƠI VỚI MÀU (2 TIẾT)

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Nhận biết và đọc tên các màu cơ bản

- Sử dụng được các màu cơ bản, màu đậm và màu nhạt trong thực hành sáng tạo

- Chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung:*** Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù như: tìm hiểu vẻ đẹp của các hình ảnh trong tự nhiên, đời sống có các màu cơ bản.

***- Năng lực mĩ thuật:***

+ Nhận biết và đọc được tên các màu cơ bản ở hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống và trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

+ Sử dụng được các màu cơ bản để sáng tạo sản phẩm theo ý thích và trao đổi, chia sẻ trong thực hành.

+ Trưng bày, giới thiệu được màu cơ bản ở sản phẩm và chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm. Bước đầu làm quen với tìm hiều vẻ đẹp của tác phẩm mĩ thuật có sử dụng các màu cơ bản và các màu khác.

**3. Phẩm chất**

+ Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS một số phẩm chất chủ yếu: chăm chỉ, trung thực, góp phần bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên và cuộc sống, ý thức tôn trọng, được biểu hiện như: yêu thích vẻ đẹp của màu sắc trong thiên nhiên, đời sống; tôm trọng ý thích về màu sắc của bạn bè và những người xung quanh

**II. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN**

**1. Học sinh:** SGK, Vở thực hành, màu vẽ, giấy màu, bút chì, tẩy chì, giấy trắng

**2. Giáo viên**: SGK, SGV, Vở thực hành, giấy màu, màu vẽ, bút chì, hình ảnh trực quan liên quan đến nội dung bài học; máy tính, máy chiếu hoặc ti vi (nếu có).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **KHỞI ĐỘNG** **a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS trước khi vào bài mới**b. Cách thức tiến hành:** - GV gợi mở HS kể tên một số màu có ở trong lớp học như: Trên tường, trên bảng, đồ dùng học tập, trang phục, (hoặc ở hộp màu, đất nặn, giấy màu,...) và liên hệ giới thiệu nội dung bài học.- GV giới thiệu: Có rất nhiều màu khác nhau trong thế giới xung quanh, trong đó có 3 màu cơ bản. Ở bài học này chúng mình cùng sáng tạo những màu đó.**HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Quan sát, nhận biết****a. Mục tiêu:** HS quan sát hình và nhận biết được các màu cơ bản**b. Cách thức tiến hành:** **\* Hình ảnh để cùng học tập mĩ thuật (tr.5)*****Bước 1: Hoạt động cả lớp***- GV tổ chức HS quan sát, trao đổi, thực hiện nhiệm vụ nêu trong SGK- GV nhận xét HS thực hiện nhiệm vụ, gợi mở HS giới thiệu các đố học tập ở hình ảnh; kết hợp hướng dẫn HS quan sát lớp học và giới thiệu những hình ảnh, đồ dùng trang phục có màu cơ bản và đọc tên các màu đó. - GV gợi nhắc HS: *Trong học mĩ thuật, các màu: đỏ, vàng, lam (xanh lam) là những màu cơ bản.* ***Bước 2: Hoạt động cá nhân*** - GV yêu cầu HS lần lượt chỉ và đọc tên các màu có trong hình - GV nhận xét, khen ngợi HS**\* Hình ảnh bắp ngô, cái ô (dù) và cánh diều (tr.6)**- GV tổ chức HS quan sát, trao đổi và thực hiện nhiệm vụ nêu trong SGK.- GV nhận xét HS trả lời, kết hợp gợi mở HS chia sẽ điều biết được về mỗi hình ảnh. - GV tóm tắt những chia sẻ của HS, giới thiệu, bổ sung thêm thông tin và liên hệ mỗi hình ảnh với đời sống.- GV gợi mở HS kể lại những hình ảnh trong thiên nhiên, đời sống hiện màu cơ bản (Mặt Trời, mây, biển, biển báo giao thông, phương tiện giao thông...). \* **Hình ảnh tác phẩm "Căn phòng đỏ" của hoạ sĩ Ma-tit-xơ (t.6)** - GV giới thiệu tên tác phẩm và giao nhiệm vụ cho HS: Quan sát, trao đổi và chỉ ra chi tiết hình ảnh thể hiện màu cơ bản và đọc tên các màu đó.- GV tổng kết nội dung trả lời của HS, kết hợp giới thiệu thêm một số thông tin: Hoa sĩ Ma-tit-xơ (1869 – 1954) là nghệ sĩ người Pháp. Bức tranh được ông vẽ năm 1908. Trong bức tranh, các màu cơ bản được ông sử dụng là chủ yếu, trong đó màu đó được sử dụng nhiều nhất (trên mặt bàn, bức tường, ghế,...), xàu vàng thể hiện màu sắc của một số quả, đồ vật đặt trên bàn, bông hoa trong vườn cây ngoài cửa sổ; màu lam thể hiện ở những hoạ tiết hoa, trên bản, trên tường. Ngoài ra, các màu xanh lá cây, màu trắng, màu cam được ông sử dụng để mô tả vườn cây ngoài cửa sổ. Ông là một trong những danh hoạ nổi tiếng nhất thế giới của thế kỉ XX.**\* Hình ảnh sản phẩm mĩ thuật trong Vở thực hành** - GV sử dụng hình ảnh một số bức tranh để giới thiệu, gợi mở HS nhận ra chủ để thể hiện và các màu cơ bản trong mỗi bức tranh- GV hỏi HS một số câu hỏi: *+ Trong tranh vẽ phong cảnh gì**+ Màu sắc trong bức tranh**+ Em thích nhất bức tranh nào?***\* Hình ảnh sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật sưu tầm (nếu có) hoặc nguyên mẫu**- GV giới thiệu thêm tranh của thiếu nhi/HS năm học trước, sản phẩm mĩ thuật trong đời sống và tác phẩm mĩ thuật của hoạ sĩ gợi mở HS chỉ ra màu cơ bản- GV tóm tắt và chốt nội dung hoạt động (sử dụng hình ảnh trực quan, sơ đồ tư duy).- GV sử dụng câu hỏi, nêu vấn đề,… kích thích HS suy nghĩ và hứng khởi trước khi vào hoạt động thực hành.- GV giới thiệu thêm một số bức tranh vẽ bằng màu sáp/ màu dạ màu goát của HS thiếu nhi, hoạ sĩ và sản phẩm thủ công, gợi mở HS nhận ra các màu cơ bản một số màu khác có ở sản phẩm/tác phẩm.- GV tóm tắt nội dung chính của bài học; nhận xét kết quả học - GV tổng kết, giúp HS ghi nhớ nội dung bài học. | - HS kể các màu có trong lớp- HS lắng nghe giáo viên giới thiệu- HS quan sát, trao đổi, thực hiện nhiệm vụ- HS nhận biết được 3 màu cơ bản: đỏ, vàng, lam- HS chăm chú lắng nghe- HS trả lời:+ Bắp ngô màu vàng+ Cánh diều có cả 3 màu: đỏ, vàng, lam. Các màu xem kẽ nhau+ Ô: màu lam là chủ yếu, màu vàng và đỏ chỉ tô điểm thêm cho ô- HS chăm chú lắng nghe- HS quan sát tranh - HS trả lời câu hỏi- HS quan sát tranh ảnh mà GV cung cấp- HS chú y GV- HS thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV |

**-----------------------------------------------------------------------------**

**Hoạt động trải nghiệm**

Tuần 1: Sinh hoạt lớp

**I.MỤC TIÊU :**

**1. Năng lực đặc thù :**

- HS biết tự đánh giá hoạt động học tập và rèn luyện của mình trong tuần.

 - Biết thảo luận, đưa ra những biện pháp tốt nhất để khắc phục những tồn tại đó.

 - Nắm được kế hoạch tuần tới để chủ động thực hiện.

 - HS có thêm động lực thể hiện mình là người thân thiện, vui vẻ với bạn bè, thầy cô và nhiều tình huống khác trong cuộc sống

**2. Năng lực chung:**

- Thông qua các hoạt động học, HS phát triển các năng lực sau: Tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động; Năng lực thích ứng với cuộc sống; Năng lực định hướng nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất :**

Thông qua các hoạt động học, BD cho HS các phẩm chất:

- Nhân ái: Không chê bai ngoại hình của người khác

 - Trách nhiệm: Có trách nhiệm chăm sóc bản thân.

 - Chăm chỉ : Biết chăm chút cho hình ảnh của mình gọn gàng, sạch sẽ.

**II. CHUẨN BỊ:**

-Dây để treo ảnh hoặc những tấm bìa gắn ảnh cho các tổ; máy ảnh hoặc điện thoại có thể
chụp ảnh

 **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  **Hoạt động 1 . Hoạt động tổng kết tuần** ***a) Mục tiêu:*** *HS đánh giá lại những việc em và bạn bè đã làm được trong tuần và nghe triển khai kế hoạch tuần tới.* ***b) Cách tiến hành:***  |
| -GV tổ chức cho các tổ họp để sơ kết tuần.( Lưu ý học sinh góp ý chứ không phê phán nhau, GV không phê bình HS trước lớp) -GV tổ chức cho HS thảo luận, đưa ra những biện pháp khắc phục các hạn chế trong tuần.-GV nhận xét chung và triển khai kế hoạch tuần tới. | **1.Sơ kết tuần.**-Các tổ họp sơ kết tuần, Tổ trường điều khiển cho cá nhân tự nhận xét sau đó thành viên trong tổ góp ý.-Tổ trưởng báo cáo trước lớp. Nêu những bạn được tuyên dương trong tuần. - Lớp trưởng thống nhất chung xếp loại tổ. -HS đưa ra những biện pháp khắc phục các hạn chế trong tuần.**2. Kế hoạch tuần tới.**-HS lắng nghe.Tập ghi chép các ý chính vào sổ tay. |
| **Hoạt động 2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm lần trước.*****a) Mục tiêu:***HS triển lãm tranh, ảnh theo tổ ***b) Cách tiến hành:***  |
| - GV cho mỗi tổ chọn một góc lớp để trưng bày những hình ảnh vui vẻ của mình - GV đề nghị từng HS kể cho các bạn trong tổ nghe về tấm ảnh: Được chụp lúc nào? Liên quan đến những kỉ niệm gì? Vì sao em lại chọn tấm ảnh này để tham dự triển lãm.***Kết luận****: GV tập hợp cả lớp lại nhưng cho đứng theo tổ để cả lớp cảm nhận niềm vui mà mình vừa chia sẻ cho nhau*. | -Mỗi tổ chọn một góc lớp để trưng bày những hình ảnh vui vẻ của mình.-HS kể cho các bạn trong tổ nghe về tấm ảnh: + Được chụp lúc nào? + Liên quan đến những kỉ niệm gì?+ Vì sao em lại chọn tấm ảnh này để tham dự triển lãm. |
| **Hoạt động 3.** **Hoạt động nhóm** ***Chụp ảnh kỉ niệm theo tổ******a) Mục tiêu:***Tạo cảm xúc thân thiện, vui vẻ giữa các thành viên trong lớp, xây dựng tinh thần đoàn kết và lưu giữ lại kỉ niệm cho HS.***b) Cách tiến hành:***  |
| -GV sắp xếp để HS đứng thành hàng từ thấp đến cao: hàng đầu ngồi, hàng sau quỳ, hàng trên đứng. -GV có thể chọn bậc thềm để HS đứng chụp. GV đề nghị mỗi lần chụp, HS cùng làm một động tác giống nhau. Lần sau cùng chụp, mỗi HS làm một động tác độc đáo của riêng mình.***Kết luận:*** *GV nói về những gương mặt mình nhìn thấy khi chụp ảnh cho các em và bày tỏ rằng: với sự vui tươi, thân thiện này, lớp chúng ta sẽ rất đoàn kết và thương yêu nhau.* | ***Chụp ảnh kỉ niệm theo tổ***-HS đứng thành hàng từ thấp đến cao: hàng đầu ngồi, hàng sau quỳ, hàng trên đứng.-Mỗi lần chụp, HS cùng làm một động tác giống nhau. Lần sau cùng chụp, mỗi HS làm một động tác độc đáo của riêng mình. |
| **Hoạt động 4. Cam kết hành động** Thực hiện việc bày tỏ lòng biết ơn và tình cảm của mình với người thân theo kế hoạch |

------------------------------------------------------------------------------------------------